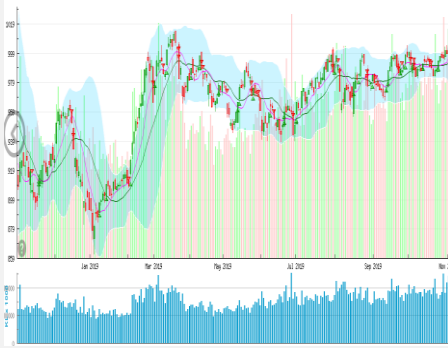


Vn-index
1022,43 +0,67% ↑ 135 62 ↓ 173

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Thị trường tăng điểm nhẹ và giằng co trong phần lớn phiên giao dịch ngày 5/11/2019. Nguyên nhân do dòng tiền chốt lời trên diện rộng đặc biệt ở những cổ phiếu đã tăng mạnh trong những phiên trước đó như FPT(-0,2%); VCB(-1,3%), VIC(-0,2%). Đây là diễn biến khá lành mạnh của thị trường khi thị trường liên tục được thay máu đón các nhà đầu tư có kỳ vọng cao hơn. Hơn nữa tại phiên điều chỉnh thanh khoản có dấu hiệu sụt giảm cho thấy lượng hàng thoát ra chưa nhiều, vẫn đang được găm giữ lại nhờ kỳ vọng cao hơn. Nhóm dầu khí như PVD, PVS, PXS bất ngờ tăng mạnh do dòng tiền đầu cơ dù cho nguyên nhân tăng giá chưa rõ ràng. Nhìn chung cơ hội trading ngắn hạn đã được mở ra với rất nhiều cổ phiếu như FCN, NTC, SIP, MFS và đặc biệt là những cổ phiếu vừa vượt đỉnh ngắn hạn nhờ triển vọng KQKD sáng sủa như VHM.

Hnx-index
106,6 +0,8% ↑ 57 45 ↓ 79

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tạo nến xanh thân ngắn có cả bóng trên và bóng dưới cho thấy thị trường có áp lực chốt lời tuy nhiên áp lực bán không quá lớn. Điều này được chứng minh qua việc thanh khoản thị trường suy giảm nhẹ so với phiên trước đó. Hiện vnindex đang bám dải Bollinger trên hàm ý việc tăng giá sẽ vẫn tiếp diễn. Mặc dù chỉ báo RSI đã ở vùng quá mua tuy nhiên trong quá khứ rất nhiều lần RSI ở trên vùng quá mua trong thời gian dài, do đó chúng tôi không quá lo ngại vấn đề trên. Quan trọng nhất là Vnindex đã vượt được vùng đỉnh trong năm và như vậy xu thế tăng nhiều khả năng sẽ vẫn tiếp diễn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

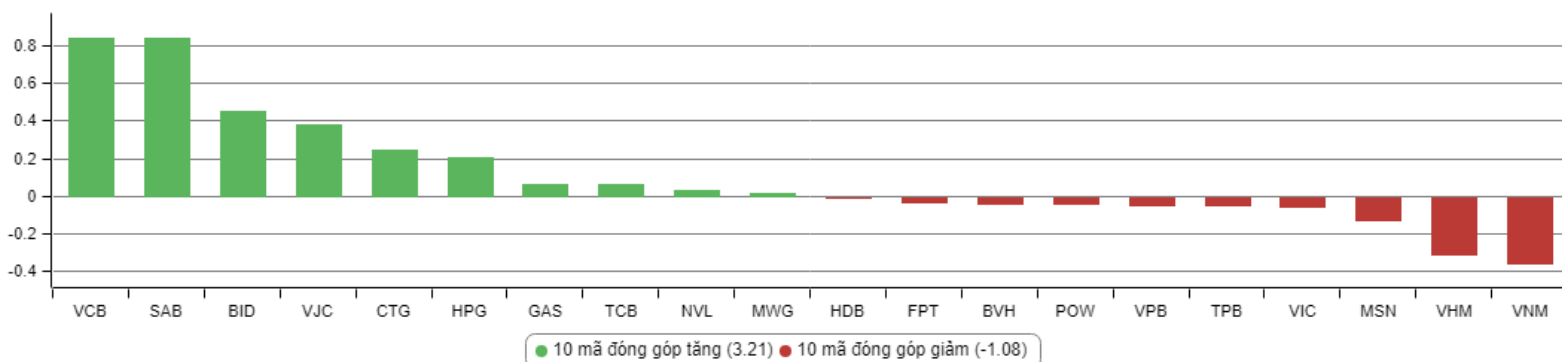
Thị trường đột ngột tốt lên trong ngắn hạn nhờ giao dịch tích cực của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Điều này giúp giảm thiểu rủi ro ngắn hạn và mở ra cơ hội trading khá tốt tại chính nhóm cổ phiếu trên. Tuy vậy chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn nên giao dịch tập trung tại nhóm cổ phiếu đang có xu thế ngắn hạn tốt như VHM (vượt đỉnh ngắn hạn 95). Hạn chế giao dịch dàn trải vì tuy thị trường có tăng điểm nhưng mức độ tập trung khá lớn. Do đó nếu nhà đầu tư không lựa chọn đúng danh mục khó có thể đem lại lợi nhuận tối đa.

Với nhà đầu tư dài hạn đề xuất của chúng tôi không thay đổi vẫn là nhóm cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt, định giá hợp lý và tiềm năng tăng trưởng cho tương lai như SIP, NTC, VEA, VGG, SJS, FCN, PXS, PVT. Đặc biệt dòng tiền đang có dấu hiệu quay trở lại nhóm cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt như NTC, SIP điều này cho thấy thị trường đang diễn biến khá lành mạnh và khi nắm giữ cổ phiếu cơ bản dù chúng tôi không quá đặt nặng hiệu quả trong ngắn hạn, tuy nhiên khi thị trường tăng điểm các cổ phiếu này đều không nằm ngoài cuộc chơi đây là tín hiệu tốt cho những nhà đầu tư nhóm trên cả ngắn và dài hạn.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	CP	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
55	ABI	30,5	30,5-31	6/11/2019	111	67,5	-	-	-	Chưa chốt

Diễn giải

Công ty bảo hiểm phi nhân thọ là công ty con của ngân hàng Agribank, chiếm 3% thị phần khối phi nhân thọ, top 10 công ty bảo hiểm lớn nhất ngành. Công ty có lợi thế cạnh tranh nhờ mối quan hệ với ngân hàng mẹ Agribank có thể tận dụng được lợi thế quy mô giao dịch của ngân hàng này đặc biệt ở các vùng nông thôn.

Tháp dân số Việt Nam là dân số trẻ độ tuổi 18-50 chiếm 60% ý thức sử dụng bảo hiểm để phòng tránh rủi ro còn thấp tiềm năng tăng trưởng rất mạnh trong tương lai. Tiềm năng bảo hiểm phi nhân thọ ở VN sẽ tăng trưởng 10-15% đến năm 2030. Doanh thu chính đến từ bảo hiểm tài sản – kỹ thuật bao gồm vật nuôi, cây trồng, máy móc trang thiết bị, hàng tồn kho...

Doanh thu thuần tăng trưởng 22% CAGR, lợi nhuận sau thuế tăng trưởng +27% CAGR giai đoạn 2013-2018. Lũy kế 9 tháng 2019 doanh thu tiếp tục tăng trưởng mạnh 25,6% và lợi nhuận sau thuế tăng trưởng mạnh +69% cùng kỳ. ROA đạt 11,05%, ROE đạt 32,04% thuộc hàng cao nhất trong các công ty bảo hiểm. Tình hình tài chính của doanh nghiệp rất lành mạnh và an toàn. Tài sản của doanh nghiệp chủ yếu là tiền gửi có kỳ hạn chiếm 76,5% tổng tài sản dù mức sinh lời thấp nhưng rất an toàn.

Định giá còn rất rẻ với PE trailing chỉ đạt 5,78 lần sau khi trừ đi chi phí khen thưởng phúc lợi phúc lợi. hệ số PEG lấy theo $g=27\%$ (giai đoạn 2013-2018) còn rất thấp mới chỉ ở mức 0,21 lần (mức 0,8 đến 1 là hợp lý). Như vậy nếu mua ABI với định giá hiện tại giá định $g=27\%$ không đổi trong giai đoạn tới chỉ mất 3,3 năm EPS tạo ra hoàn lại vốn đầu tư ban đầu, E/P trên 30%. Nếu so với lãi tiết kiệm cao nhất hiện nay là 9%/năm thì đầu tư ABI vẫn hết sức hấp dẫn. Chúng tôi ước lượng giá trị hợp lý của ABI theo PEG và PE so sánh với lãi suất tiết kiệm tương đương là 111.000 đồng/CP. Theo quan điểm của chúng tôi, khoảng cách giữa thị giá và giá trị thực rất lớn do đó ABI xứng đáng là 1 cổ phiếu tiềm năng cho nhà đầu tư giá trị dài hạn.

Về diễn biến giá ngắn hạn. Ban lãnh đạo liên tục đăng ký thu mua trong thời gian gần đây kết hợp diễn biến giá đang khá tốt do đó chúng tôi kỳ vọng cổ phiếu này sẽ vượt vùng đỉnh ngắn hạn 32.5-33 trong thời gian ngắn sắp tới

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
50	MSN	76,3	75,5	09/08/2019	85	67,5	-	-	-	Chưa chốt
52	FPT	59,9	52,8	20/08/2019	60	47	-	-	-	Chưa chốt
53	SIP	103,5	93	25/09/2019	130	80	-	-	-	Chưa chốt
54	NTC	168,8	157	15/10/2019	193	148	-	-	-	Chưa chốt

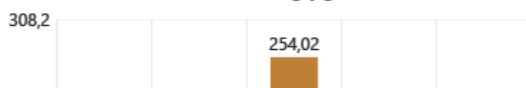
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt

28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



TIN TỨC NỔI BẬT

HAGL Agrico (HNG) lỗ thêm 980 tỷ trong quý 3 do sự cố ngập lụt, chuyển đổi vườn cây... nâng lỗ lũy kế lên 1.622 tỷ đồng

HAGL Agrico (HNG) đã công bố [BCTC hợp nhất quý 3/2019](#) với tình hình không mấy sáng sủa, ghi nhận quý thứ 3 liên tiếp thua lỗ. Chi tiết, doanh thu Công ty ghi nhận 504 tỷ đồng, giảm gần nửa so với cùng kỳ. Trừ đi giá vốn, Công ty thu về lãi gộp 20 tỷ đồng, cùng kỳ đạt hơn 489 tỷ đồng.

Theo giải trình, doanh thu giảm sút do nhóm công ty không còn hợp nhất doanh thu từ Công ty Đông Dương, Đông Pênh và Cao su Trung Nguyên. Thiệt hại bởi ngập lụt hơn 1.200 ha chuối đang trong giai đoạn thu hoạch tại Lào, không còn thanh long chính vụ. Cuối cùng, doanh thu giảm do không có doanh thu từ ớt, bò và bất động sản như hồi quý 3/2018.

Điểm lại, trung tuần tháng 9 HAGL Agrico chuyển nhượng Công ty TNHH Đông Pênh cho THADI, tiếp nối lần chuyển nhượng hồi tháng 7 tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển cao su Đông Dương...

Những thương vụ "bán con" trên mang về 185 tỷ doanh thu tài chính. Ngược lại, do giảm được chi phí nợ vay do dư nợ giảm.

Song, công tác tiếp tục đánh giá các khoản tài sản không hiệu quả và điều chỉnh chi phí đầu tư vườn cây cò dừa, cao su vào chi phí do chuyển đổi mục đích sang trồng cây ăn trái.

Kết quả, HAGL Agrico báo lỗ ròng hợp nhất lên đến 990 tỷ đồng.

CII hé lộ về các thương vụ giá trị hàng ngàn tỷ đồng

Ngày 04/11/2019, [CII](#) đã bắt đầu đàm phán với các Nhà đầu tư để thực hiện một số thương vụ với tổng giá trị ước tính khoảng 4,780 tỷ đồng. Theo cấu trúc thương vụ được thương thảo, CII sẽ nhận thanh toán theo 2 đợt.

Đợt 1, Nhà đầu tư sẽ thanh toán cho CII 3,600 tỷ đồng. Trong đó thanh toán 1,050 tỷ đồng bằng tiền ngay tại thời điểm ký kết hợp đồng. Phần còn lại thực hiện bằng việc mua 2,550 tỷ đồng trái phiếu do CII phát hành, thời hạn trái phiếu tương đương với thời gian CII cần có để thực hiện các điều kiện tiên quyết của hợp đồng. CII được toàn quyền sử dụng toàn bộ số tiền 3,600 tỷ đồng thu được trong đợt này.

Trong đợt 2, Nhà đầu tư sẽ thanh toán 3,730 tỷ đồng bằng tiền hoặc hình thức tương đương khi CII hoàn thành các điều kiện tiên quyết của hợp đồng. CII sẽ dùng một phần số tiền thu được (2,550 tỷ đồng) để hoàn trả nợ trái phiếu, phần còn lại (1,180 tỷ đồng) được toàn quyền sử dụng.

Theo CII, các thương vụ nói trên sẽ hoàn tất trong tháng 12/2019, tuy nhiên, cũng có thể kéo dài qua đầu tháng 1/2020.

Nói về hoạt động kinh doanh, trong 9 tháng đầu năm 2019, CII ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất hơn 1,471.7 tỷ đồng, giảm hơn 33% so với cùng kỳ năm trước. Nhờ doanh thu tài chính, lãi từ công ty liên doanh liên kết, lợi nhuận từ hoạt động khác tăng mạnh so với cùng kỳ, CII vẫn báo lãi sau thuế 762.2 tỷ đồng, gấp tới hơn 4 lần cùng kỳ năm trước.

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
11/04/2019	VN30F1911	0,37%	937,00	938,80	935,30	937,00	55.674	5.215,78
11/04/2019	VN30F1912	0,29%	936,20	937,70	935,50	937,00	244	22,85
11/04/2019	VN30F2003	0,40%	935,10	938,00	935,00	937,70	11	1,03
11/04/2019	VN30F2006	0,19%	938,50	938,90	936,00	938,70	28	2,63

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VRC	17,65	6,97%	1.338.170		TCR	1,75	-6,91%	12.540	
TPC	9,69	6,95%	10		ST8	16,3	-6,86%	990	
CLG	3,23	6,95%	1.510		SPM	11,85	-6,69%	10	
CDC	14,65	6,93%	200		PTL	4,06	-6,67%	71.600	
NAV	10,5	6,92%	2.140		AGF	2,88	-6,19%	10.680	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
NHP	0,5	25%	93.100		FDT	38,8	-9,98%	100	
ACM	0,5	25%	64.900		BTW	31,4	-9,77%	100	
DST	1	11,11%	31.200		PPP	11,3	-9,60%	400	
HJS	27,5	10%	3.300		DNY	1,9	-9,52%	100	
VNT	35,3	9,97%	100		C69	11,4	-9,52%	23.700	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua rỗng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán rỗng (Tr. VNĐ)
VRE	35,6	2,01%	51.631.850	VNM	129,2	-1,60%	-86.363.120
VHM	97,9	1,98%	43.074.190	VCB	90,8	-1,30%	-23.391.300
TVS	11,9	2,59%	19.128.750	CTD	74,5	0,00%	-14.008.630
VIC	121,5	-0,16%	13.493.290	VJC	145,7	0,28%	-6.839.300
HCM	24,8	0,20%	12.218.310	DXG	15,85	-0,63%	-6.565.820

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.